ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 523 /QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 13 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT, ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 51/TTr-SKHĐT, ngày 31 tháng 5 năm 2017 *(kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, ngày 29/5/2017; hồ sơ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản mỏ cát làm vật liệu xây dựng thông thường điểm mỏ số 12 thuộc sông Pô Kô, thôn 4, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum của Hộ kinh doanh Trương Quảng).*

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: HỘ KINH DOANH TRƯƠNG QUẢNG

Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh cá thể số: 38D8000053 do UBND huyện Đăk Tô cấp lần đầu ngày 13/5/2009.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 4, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **TRƯƠNG QUẢNG**

Sinh ngày: 10/10/1970 Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 233248282 Ngày cấp: 04/6/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ thường trú: Thôn 4, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Chức danh: Chủ hộ kinh doanh.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN MỎ CÁT LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG ĐIỂM MỎ SỐ 12 THUỘC SÔNG PÔ KÔ, THÔN 4, XÃ TÂN CẢNH, HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM.

2. Mục tiêu dự án: Khai thác và chế biến cát làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Quy mô dự án:

- Trữ lượng được phê duyệt ở thể tự nhiên: 19.032 m^3.

- Trữ lượng được phê duyệt quy về thể nguyên khai: 21.411 m^3 (hệ số nở rời 1,125).

- Trữ lượng huy động vào thiết kế ở thể tự nhiên: 19.032 m^3.

- Trữ lượng huy động vào thiết kế ở thể nguyên khai: 21.411 m^3.

- Công suất khai thác ở thể tự nhiên: 3.172 m^3/năm.

- Công suất khai thác ở thể nguyên khai: 3.568,5 m^3/năm.

- Sản phẩm cung cấp: Cát làm vật liệu xây dựng.

- Quy mô kiến trúc: Khu nhà điều hành 60 m^2.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn 4, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 10.713,6 m^2, trong đó:

+ Diện tích khai trường: 9.900 m^2.

+ Diện tích mặt bằng sân công nghiệp: 813,6 m^2.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 290.978.218 VNĐ *(Hai trăm chín mươi triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm mười tám đồng)*, trong đó:

- Vốn góp của Hộ kinh doanh Trương Quảng để thực hiện dự án là: 290.978.218 VNĐ *(Hai trăm chín mươi triệu, chín trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm mười tám đồng)*, chiếm tỷ lệ 100% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt và tài sản, tiến độ góp vốn Quý IV/2016 - Quý IV/2017.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 6,5 năm kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Thời gian xây dựng công trình: Từ tháng 6 năm 2017 đến tháng 9 năm 2017.

- Thời gian vận hành khai thác và kinh doanh: Từ tháng 9 năm 2017 đến tháng 9 năm 2023.

- Thời gian cải tạo phục hồi môi trường: Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

- Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP, ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 *(ba)* bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 (một) bản; 01 (một) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và 01 (một) bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Đăk Tô;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP_{HTDT};
- Lưu: VT, HTDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Tuấn